1. **Use Case Name: Đăng ký**

Actor: User

Object(Mục tiêu): Để tạo tài khoản

Pre\_ Condition: Người dùng chưa có tài khoản

Post\_Conditon: Tài khoản được tạo và thông báo đến người dùng

|  |  |
| --- | --- |
| Action of actor | Action of system |
| 1.User chuyển đến giao diện đăng ký | 2.Hệ thống hiển thị form đăng ký |
| 3.User nhập thông tin vào form đăng ký |  |
| 4.User nhấn nút “Đăng ký” | 5.Hệ thống kiểm tra thông tin và thông báo đến User |

1. **Use Case Name: Đăng nhập**

Actor: User

Object(Mục tiêu): Để sử dụng trang web

Pre\_ Condition: Người dùng đã có tài khoản tài khoản

Post\_Conditon: Hiển thị giao diện trang web

|  |  |
| --- | --- |
| Action of actor | Action of system |
| 1.User chuyển đến giao diện đăng nhập | 2.Hệ thống hiển thị form đăng nhập |
| 3.User nhập thông tin vào form đăng nhập |  |
| 4.User nhấn nút “Đăng nhập” | 5.Hệ thống kiểm tra thông tin, nếu thành công sẽ chuyển đến trang web, nếu không thì thông báo lỗi |

1. **Use Case Name: Đăng xuất**

Actor: User

Object(Mục tiêu): Để thoát khỏi tài khoản

Pre\_ Condition: Người dùng đã đăng nhập

Post\_Conditon: Trở về giao diện đăng nhập và đăng ký

|  |  |
| --- | --- |
| Action of actor | Action of system |
| 1.User bấm vào icon người dùng trên cùng bên phải và chọn “Log out” | 2.Hệ thống hiển thị form đăng nhập và đăng ký |

1. **Use Case Name: Chỉnh sửa thông tin cá nhân**

Actor: User

Object(Mục tiêu): Để thay đổi thông tin của bản thân

Pre\_ Condition: Người dùng đã đăng nhập

Post\_Conditon: Thông tin được thay đổi và thông báo đến người dùng

|  |  |
| --- | --- |
| Action of actor | Action of system |
| 1. User bấm vào icon người dùng trên cùng bên phải và chọn “Profile” | 2.Hệ thống hiển thị form thông tin cá nhân |
| 3.User thay đổi thông tin vào form đăng ký |  |
| 4.User nhấn nút “Lưu” | 5.Hệ thống kiểm tra thông tin và thông báo đến User |

1. **Use Case Name: Thay đổi ngôn ngữ hiển thị**

Actor: User

Object(Mục tiêu): Để thay đổi ngôn ngữ hiển thị của trang web

Pre\_ Condition: Người dùng đã đăng nhập

Post\_Conditon: Trang web thay đổi ngôn ngữ hiển thị

|  |  |
| --- | --- |
| Action of actor | Action of system |
| 1. User bấm vào icon người dùng trên cùng bên phải và chọn “Profile” | 2.Hệ thống hiển thị form thông tin cá nhân |
| 3.User thay đổi thông tin ở mục “ngôn ngữ hiển thị” |  |
| 4.User nhấn nút “Lưu” | 5.Hệ thống sẽ thay đổi ngôn ngữ hiển thị của trang web theo yêu cầu |

1. **Quản lý chi tiêu**

Actor: User

Object(Mục tiêu): Để quản lý chi tiêu bản thân

Pre\_ Condition: Người dùng đã đăng nhập

Post\_Conditon: Hiển thị giao diện “Chi Tiêu”

|  |  |
| --- | --- |
| Action of actor | Action of system |
| 1. User bấm vào mục “Chi tiêu” trên thanh header | 2. Hệ thống hiển thị giao diện “Chi tiêu” với số dư tài khoản và tổng chi tiêu |

* 1. **Use Case Name: Xóa khoản chi tiêu**

Actor: User

Object(Mục tiêu): Để xóa khoản chi tiêu đã được viết ra

Pre\_ Condition: Tồn tại khoản chi tiêu

Post\_Conditon: Thông tin được thay đổi và hiển thị cho người dùng

|  |  |
| --- | --- |
| Action of actor | Action of system |
| 1. User bấm vào mục “Lịch sử chi tiêu” | 2. Hệ thống hiển thị giao diện “Lịch sử chi tiêu” |
| 3. User chọn một chi tiêu cần xóa | 4.Hệ thống hiển thị giao diện “chi tiết chi tiêu” |
| 5.User bấm vào icon thùng rác trên cùng bên phải | 6. Hệ thống hiển thị giao diện xác nhận hoàn tiền |
| 7. User chọn 1 trong 3 nút | 8. Hệ thống sẽ thực thi hành động dựa theo nút mà User đã chọn và thông báo cho User |

* 1. **Use Case Name: Xóa khoản chi tiêu -> Hoàn tiền**

Actor: User

Object(Mục tiêu): Để hoàn tiền dựa theo lượng chi tiêu khi xóa chi tiêu

Pre\_ Condition: Người dùng đang xóa chi tiêu

Post\_Conditon: Chi tiêu được xóa và cập nhật lại số dư tài khoản

|  |  |
| --- | --- |
| Action of actor | Action of system |
| 1. User bấm vào icon thùng rác trên cùng bên phải | 2. Hệ thống hiển thị giao diện xác nhận hoàn tiền |
| 3.User bấm vào nút “Hoàn tiền” | 4. Hệ thống xóa chi tiêu đó và cập nhật lại số dư tài khoản |

* 1. **Use Case Name: Xóa khoản chi tiêu -> Không hoàn tiền**

Actor: User

Object(Mục tiêu): Để xóa chi tiêu mà không hoàn tiền

Pre\_ Condition: Người dùng đang xóa chi tiêu

Post\_Conditon: Chi tiêu được xóa

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Action of actor | | Action of system | |
| 1. User bấm vào icon thùng rác trên cùng bên phải | | 2. Hệ thống hiển thị giao diện xác nhận hoàn tiền | |
| 3.User bấm vào nút “Không hoàn tiền” | | 4. Hệ thống xóa chi tiêu | |

* 1. **Use Case Name: Xem lịch sử chi tiêu**

Actor: User

Object(Mục tiêu): Để xem những chi tiêu đã nhập

Pre\_ Condition: Không có

Post\_Conditon: Hiển thị những chi tiêu đã nhập

|  |  |
| --- | --- |
| Action of actor | Action of system |
| 1. User bấm vào nút “Lịch sử chi tiêu” ở thanh menu dọc bên trái | 2. Hệ thống hiển thị giao diện “Lịch sử chi tiêu” |

* 1. **Use Case Name: Thêm chi tiêu**

Actor: User

Object(Mục tiêu): Để thêm chi tiêu

Pre\_ Condition: Không có

Post\_Conditon: Thông tin được lưu

|  |  |
| --- | --- |
| Action of actor | Action of system |
| 1. User bấm vào nút “Thêm chi tiêu” ở thanh menu dọc bên trái | 2. Hệ thống hiển thị form chi tiêu |
| 3. User điền thông tin vào form chi tiêu |  |
| 4. User bấm vào icon tick ở phía trên cùng bên phải để hoàn thành | 5. Hệ thống kiểm tra, lưu lại và thông báo cho người dùng |

* 1. **Use Case Name: Xem phân loại chi tiêu**

Actor: User

Object(Mục tiêu): Để xem phân loại của chi tiêu

Pre\_ Condition: Không có

Post\_Conditon: Hệ thống hiển thị các phân loại chi tiêu

|  |  |
| --- | --- |
| Action of actor | Action of system |
| 1. User bấm vào nút “Phân loại chi tiêu” ở thanh menu dọc bên trái | 2. Hệ thống hiển thị giao diện “Phân loại chi tiêu” |

* + 1. **Use Case Name: Tạo phân loại chi tiêu**

Actor: User

Object(Mục tiêu): Để tạo phân loại của chi tiêu

Pre\_ Condition: Không có

Post\_Conditon: Hệ thống lưu thông tin

|  |  |
| --- | --- |
| Action of actor | Action of system |
| 1. User bấm vào nút “Phân loại chi tiêu” ở thanh menu dọc bên trái | 2. Hệ thống hiển thị giao diện “Phân loại chi tiêu” |
| 3. User bấm vào icon dấu cộng trên cùng bên phải để tạo phân loại chi tiêu | 4. Hệ thống hiển thị form tạo phân loại chi tiêu |
| 5. User điền thông tin phân loại chi tiêu và bấm vào icon tick trên cùng bên phải | 6. Hệ thống kiểm tra, lưu lại và phản hồi về phía User |

* 1. **Use Case Name: Thống kê**

Actor: User

Object(Mục tiêu): Để xem thống kê toàn bộ chi tiêu theo ngày

Pre\_ Condition: Không có

Post\_Conditon: Hệ thống hiển thị giao diện “Thống kê”

|  |  |
| --- | --- |
| Action of actor | Action of system |
| 1. User bấm vào nút “Thống kê” ở thanh menu dọc bên trái | 2. Hệ thống hiển thị giao diện “Thống kê” |